

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2020/HS-PT

Ngày: 02 - 3 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng.

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Hồng Nước.

Ông Nguyễn Văn Vững.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tấn Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:**  
Ông Đỗ Trung Đến - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 24 tháng 02 và ngày 02 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 34/2020/TLPT-HS ngày 09 tháng 01 năm 2020 đối với các bị cáo Nguyễn Hoàng S, Nguyễn Kim C, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2019/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

**- Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Nguyễn Hoàng S (thường gọi TB), sinh năm 1990 tại Đồng Tháp. Nơi cư trú: Ấp B, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị H1; tiền án: Ngày 28/9/2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội cố ý gây thương tích và bắt giữ người trái pháp luật, chấp hành xong ngày 06/8/2019, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam: Không; có mặt.

2. Nguyễn Kim C, sinh năm 1980 tại Đồng Tháp. Nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Thợ uốn tóc; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; có chồng và chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam: Không; có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Kim C:** Bà Huỳnh Thị Quỳnh H là Luật sư; có mặt.

Ngoài ra trong vụ án bị cáo Nguyễn Hoàng S bị kháng cáo, đương sự không có kháng cáo, Viện kiểm sát không có kháng nghị.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 16/8/2019, bị cáo Nguyễn Kim C đi đến quán cà phê của anh Phan Thanh L tại ấp T, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Tháp để tìm em ruột là anh Nguyễn Văn H2 (H2 Em). Tại đây bị cáo C có lời lẽ lớn tiếng thì xảy ra cãi vã với bị cáo Nguyễn Hoàng S đang ngồi trong quán. Bị cáo S dùng ly thủy tinh có quai cầm dùng uống cà phê có sẵn trên bàn ném trúng vào vùng mắt bên phải của bị cáo C gây thương tích. Thấy vậy anh H2 tiến đến câu vật với bị cáo S nhưng được mọi người can ngăn. Khoảng 05 phút sau, khi bị cáo S lấy xe ra về thì bị Nguyễn Kim C nhặt viên gạch ông có sẵn tại hiện trường áp sát, đánh trúng vùng phía sau đầu bên trái của bị cáo S gây thương tích. Sau đó các bị cáo S, C được người thân đưa đi cấp cứu, điều trị.

Về vật chứng: Thu giữ 01 viên gạch ống dài 18cm, ngang 8,5cm, trọng lượng 01 kg là hung khí gây án. Riêng đối với ly thủy tinh bị cáo S ném gây thương tích cho bị cáo C rơi xuống đất vỡ thành nhiều mảnh và người nhà của quán anh L dọn dẹp bỏ mất không thu hồi được. Anh L cũng không yêu cầu bị cáo S bồi thường cái ly vỡ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 269/TgT ngày 29/8/2019, số 280/TgT ngày 05/9/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Tháp, kết luận:

Thương tích của Nguyễn Kim C: Sẹo vết thương phần mềm mi hóc mắt trên bên phải, gây ảnh hưởng đến thẩm mỹ, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Kim C do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 12% và sẹo vết thương phần mềm trên do vật tày gây ra.

Thương tích của Nguyễn Hoàng S: Sẹo vết thương phần mềm vùng cằm trái lành tốt, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Hoàng S do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 02% và sẹo vết thương phần mềm trên do vật tày tác động gây nên thương tích.

Trong quá trình điều tra, bị cáo C yêu cầu bồi thường tiền thuốc điều trị vết thương và thu nhập thực tế bị mất với tổng số tiền là 8.838.000 đồng. Trong gia đoạn xét xử, bị cáo S đã bồi thường xong cho bị cáo C số tiền này.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 66/2019/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2019, được sửa chữa, bổ sung ngày 28/02/2020, Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng S, Nguyễn Kim C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng S 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng Điều 38; điểm e, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 134, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim C 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về vật chứng, về án phí, quyền và thời hạn kháng cáo, quyền và nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, thời hiệu thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/12/2019, bị cáo Nguyễn Hoàng S kháng cáo xin giảm hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 02/12/2019, bị cáo Nguyễn Kim C kháng cáo xin được hưởng án treo. Yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo S và yêu cầu bị cáo S bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho bị cáo 10 tháng lương cơ bản.

Ngày 12/02/2020, bị cáo Nguyễn Hoàng S có đơn xin bãi nại, xin rút toàn bộ yêu cầu khởi tố, truy tố, xét xử đối với bị cáo Nguyễn Kim C.

Ngày 12/02/2020, bị cáo Nguyễn Kim C có đơn bãi nại, xin giảm hình phạt hoặc cho bị cáo Nguyễn Hoàng S được hưởng án treo. Ngày 21/02/2020, bị cáo C có đơn xin rút một phần yêu cầu kháng cáo đối với nội dung tăng nặng hình phạt bị cáo S và yêu cầu bị cáo S bồi thường tiền tổn thất tinh thần 10 tháng lương cơ bản.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Hoàng S thừa nhận vào khoảng 21 giờ ngày 16/8/2019 giữa bị cáo S và bị cáo C có cãi vã lớn tiếng với nhau, bị cáo S có dùng ly thủy tinh có quai cầm dùng uống cà phê ném trúng vào người bị cáo C gây thương tích vùng mắt bên phải của bị cáo C với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%. Tại phiên tòa, bị cáo S xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo Nguyễn Kim C, lý do bị cáo C đã ăn năn, hối cải, nhận thấy được hành vi vi phạm, hoàn cảnh gia đình khó khăn, phải chăm sóc mẹ già, chồng công tác xa. Bị cáo S nhận tội, nhưng bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 02 năm tù là quá nặng, nên bị cáo không rút kháng cáo. Mong Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét vì bị cáo đã tác động người thân nộp số tiền 8.838.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L theo biên lai thu tiền số 001942 ngày 13/11/2019 và số tiền này bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị cáo C, hoàn cảnh gia đình đơn chiếc, bị cáo sống cùng mẹ và là lao động duy nhất trong gia đình.

Bị cáo Nguyễn Kim C thừa nhận khoảng 21 giờ ngày 16/8/2019 do tức giận vì bị Nguyễn Hoàng S gây thương tích nên bị cáo C cầm 01 viên gạch ổng đánh trúng vùng phía sau đầu bên trái của bị cáo S gây thương tích cho bị cáo S với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%. Tại phiên tòa, bị cáo C kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo S và xin cho bị cáo S được hưởng án treo, bị cáo C rút kháng cáo yêu cầu bị cáo S bồi thường tiền tổn thất tinh thần 10 tháng lương cơ bản và kháng cáo xin được hưởng án treo. Về tiền thuốc và công lao động của bị cáo C số tiền 8.838.000 đồng thì bị cáo S đồng ý bồi thường, số tiền này gia đình bị cáo S đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, bị cáo C đồng ý nhận số tiền 8.838.000 đồng tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện L khi bản án có hiệu lực pháp luật và không yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo Nguyễn Kim C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Xét mức án 02 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo S và mức án 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo C là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo S xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo C. Việc rút yêu cầu của bị cáo S là tự nguyện, nên đề nghị hủy một phần bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án đối với bị cáo C.

Sau khi xét xử, bị cáo S kháng cáo xin giảm hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo C kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo S và xin cho bị cáo S được hưởng án treo. Xét mức án 02 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo S. Bị cáo S có 01 tiền án, chưa xóa án tích lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo S còn 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội có tính chất côn đồ nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét nên kháng cáo xin giảm hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo của bị cáo S, bị cáo C không có cơ sở chấp nhận. Căn cứ vào khoản 2 Điều 155, 359, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo S, bị cáo C.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo S và bị cáo C đã thỏa thuận, bị cáo S tự nguyện bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị cáo C số tiền 8.838.000 đồng, hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện L quản lý. Xét thấy sự thỏa thuận giữa hai bị cáo phù hợp với quy định của pháp luật dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm công nhận sự thỏa thuận trên.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Kim C trình bày lời bào chữa: Thống nhất với quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên đối với bị cáo Nguyễn Kim C, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm có quan tâm, xem xét đối với bị cáo S.

Bị cáo Nguyễn Kim C thống nhất với lời bào chữa của người bào chữa.

Bị cáo Nguyễn Hoàng S không tranh luận, mong Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét kháng cáo của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Hoàng S, Nguyễn Kim C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo S, bị cáo C phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm đủ cơ sở khẳng định Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2019/HS-ST ngày 29/11/2019, được sửa chữa, bổ sung ngày 28/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp đã xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và xử phạt bị cáo Nguyễn Kim C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo S, bị cáo C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật. Các bị cáo là người thành niên, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, trong đó bị cáo S bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích và bắt giữ người trái pháp luật vào ngày 28/9/2017, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm, thể hiện việc các bị cáo xem thường pháp luật. Do đó cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

[3] Khi lượng hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo S và đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo C.

[4] Xét mức án 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo C là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Kim C kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo C rút yêu cầu kháng cáo, bị cáo S rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo C. Đây là vụ án chỉ được khởi tố vụ án hình sự theo yêu cầu của bị hại quy định tại Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Do bị hại (là bị cáo S) rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo C và việc bị hại rút yêu cầu khởi tố không bị ép buộc, cưỡng bức trái ý muốn của bị hại. Vì vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 155, Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm số 66/2019/HS-ST ngày 29/11/2019, được sửa chữa, bổ sung ngày 28/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp về tội phạm, hình phạt và đình chỉ vụ án đối với bị cáo Nguyễn Kim C.

Việc hủy một phần bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án đối với bị cáo Nguyễn Kim C là do người đã yêu cầu khởi tố vụ án hình sự rút yêu cầu, không phải do lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm.

[5] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo S kháng cáo xin giảm hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo; bị hại (là bị cáo C) kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo S và xin cho bị cáo S được hưởng án treo.

Về tình tiết bị cáo S khắc phục hậu quả đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét; tình tiết gia đình đơn chiếc, bị cáo sống cùng mẹ và là lao động duy nhất trong gia đình thì bị cáo có đơn xin xác nhận và chính quyền địa phương chỉ xác nhận chữ ký của Trưởng ấp B, nên tình tiết này không được xem xét. Tình tiết bị hại (là bị cáo C) kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo S được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và là tình tiết mới tại Tòa án cấp phúc thẩm. Mặc dù có tình tiết mới, nhưng xét mức án 02 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo S là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo. Nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo S và kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo S của bị cáo C.

Ngày 28/9/2017, bị cáo S bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích và Bắt giữ người trái pháp luật, chấp hành xong án phạt tù ngày 06/8/2019. Do bị cáo S có tiền án, chưa được xóa án tích nên không đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định. Vì vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo S và kháng cáo xin cho bị cáo S được hưởng án treo của bị cáo C.

[6] Do sức khỏe bị xâm phạm, nên bị cáo C yêu cầu bị cáo S bồi thường thiệt hại số tiền 8.838.000 đồng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo S đồng ý bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị cáo C số tiền 8.838.000 đồng và bị cáo S đã nộp số tiền 8.838.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L theo biên lai thu tiền số 001942 ngày 13/11/2019. Bị cáo C đồng ý nhận số tiền 8.838.000 đồng mà bị cáo S đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L theo biên lai thu tiền số 001942 ngày 13/11/2019 và không yêu cầu gì khác. Xét thấy sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo S và bị cáo C là phù hợp với quy định tại 590 Bộ luật dân sự, nên được Tòa án chấp nhận.

[7] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thống nhất với phát biểu, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Chấp nhận việc rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự của bị hại Nguyễn Hoàng S (là bị cáo Nguyễn Hoàng S), hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2019/HS-ST ngày 29/11/2019, được sửa chữa, bổ sung ngày 28/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp về tội phạm, hình phạt và đình chỉ vụ án đối với bị cáo Nguyễn Kim C. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Hoàng S và kháng cáo xin giảm hình phạt, xin cho bị cáo S được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Kim C. Công nhận sự thỏa

thuận giữa bị cáo S và bị cáo C về việc bị cáo S tự nguyện bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị cáo C số tiền 8.830.000 đồng (hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện L đang quản lý).

Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Kim C là có cơ sở như đã nhận định trên, nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[8] Về án phí:

Vụ án bị đình chỉ do người đã yêu cầu khởi tố rút yêu cầu theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nên bị hại (là bị cáo Nguyễn Hoàng S) đã yêu cầu khởi tố phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng S không được chấp nhận nên bị cáo S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[9] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 155, Điều 359, điểm a, d khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận việc bị cáo Nguyễn Hoàng S, là người đã yêu cầu khởi tố vụ án hình sự rút yêu cầu.

Hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2019/HS-ST ngày 29/11/2019, được sửa chữa, bổ sung ngày 28/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp về tội phạm, hình phạt và đình chỉ vụ án đối với bị cáo Nguyễn Kim C.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt, xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Hoàng S.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt, xin cho bị cáo Nguyễn Hoàng S được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Kim C.

Giữ nguyên một phần bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2019/HS-ST ngày 29/11/2019, được sửa chữa, bổ sung ngày 28/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng S 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ vào Điều 590 Bộ luật dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Hoàng S và bị cáo Nguyễn Kim C. Bị cáo Nguyễn Hoàng S tự nguyện bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị cáo Nguyễn Kim C số tiền 8.838.000 đồng (đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện L quản lý theo biên lai thu tiền số 001942 ngày 13/11/2019).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm (đối với phần rút yêu cầu khởi tố) và 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tối cao (Vụ GD-KT 1);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- CQ THAHS Công an Tỉnh;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- TAND-VKSND huyện L;
- CCTHADS huyện L;
- CQĐT Công an huyện L;
- Phòng HS nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TAT;
- Các bị cáo;
- Lưu: VT, HS (N).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Thúy Hằng**